TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/DS-ST
Ngày: 09/9/2019
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Trương Nam Trung.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Văn Ninh** và bà **Nguyễn Thị Mà.**

Thư ký phiên toà: Ông **Phan Văn Thạch** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Ngày 09/9/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 30/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Ch**, sinh năm: 1960.
Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt

Bị đơn: Bà **Đào Thị Ng** – sinh năm: 1969.
Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 08/4/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần thị Ch trình bày:

Ngày 16/10/2018 (âm lịch) nhằm ngày 22/11/2018 (dương lịch) bà Đào Thị Ng có vay của bà Trần thị Ch với số tiền 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*, hẹn một tháng sau sẽ trả, hai bên có viết "Giấy mượn tiền", bà Đào Thị Ng đã nhận đủ tiền và ký nhận vào "Giấy mượn tiền", khoản nợ này là bà Ng vay riêng, chồng bà Ng là ông Văn V không biết. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ bà Ch đòi nhiều lần nhưng bà Ng không trả. Vì vậy bà Ch khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Ng phải trả một lần toàn bộ số tiền là 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*, Bà Ch không yêu cầu bà Ng phải trả tiền lãi.

Theo lời khai tại hồ sơ vụ án và trình bày tại phiên tòa, bị đơn bà Đào Thị Ng thừa nhận có nợ bà Ch số tiền 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)* như bà Ch trình bày, Về "Giấy mượn tiền" ngày 16/10/2018 (âm lịch) nhằm ngày 22/11/2018 (dương lịch) bà Ng thừa nhận bà là người ký tên, khoản nợ này là nợ riêng của bà, chồng bà ông Văn V không biết. Nay bà Ch khởi kiện yêu cầu bà phải trả toàn bộ số tiền 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)* thì bà chấp nhận trả, tuy nhiên hiện nay bà đang gặp khó khăn nên không có khả năng trả nợ một lần theo yêu cầu của bà Ch đưa ra, bà đề nghị bà Ch cho bà được trả dần số tiền nợ 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*, mỗi tháng trả 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*cho đến khi hết nợ.

* Nguyên đơn bà Trần Thị Ch không chấp nhận thời hạn và phương thức trả nợ của bà Ng đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Ch khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bà Đào Thị Ng, có nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai phải trả số tiền đã vay là 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*. Như vậy đây là loại *"tranh chấp hợp đồng dân sự"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Căn cứ giấy vay tiền đề ngày 16/10/2018 (âm lịch) ngày 22/11/2018 (dương lịch) và sự thừa nhận của bị đơn thì có đủ cơ sở xác định bà Đào Thị Ng có nợ bà Ch số tiền 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*. Do thời hạn trả nợ đã hết nên bà Ch khởi kiện yêu cầu bà Ng phải trả số tiền nợ 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)* là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 466 của Bộ luật dân sự. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Ng phải trả cho bà Ch số tiền 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*.

[4] Về phương thức và thời hạn trả nợ: Bà Ng đề nghị được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* nhưng bà Ch không đồng ý nên không có cơ sở chấp nhận. Tại phiên tòa, Bà Ch yêu cầu bà Ng phải trả một lần toàn bộ số tiền 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*. Xét đây là yêu cầu hợp lý của nguyên đơn, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về tiền lãi: Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi nên Tòa án không xem xét.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Vì yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Cụ thể án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án là: 5.500.000 đồng *(Năm triệu năm trăm nghìn đồng)*. (công thức tính là 110.000.000 đồng x 5% = 5.500.000 đồng). Nguyên đơn được trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ch.

Buộc bà Đào Thị Ng phải trả cho bà Trần Thị Ch số tiền 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí: Buộc bà Đào Thị Ng phải chịu 5.500.000 đồng *(Năm triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị Ch không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Trần Thị Ch số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.750.000 đồng *(Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai số 0000897 ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

3. Về thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (09/9/2019), các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Chi cục THADS huyện Mang Yang (khi án có hiệu lực);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Nam Trung